

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

Số: 147/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở thôn Đại Trung, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với Dự án “Hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở thôn Đại Trung, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du” (sau đây gọi là Dự án) của UBND xã Đại Đồng (sau đây gọi là Chủ Dự án) thực hiện tại thôn Đại Trung, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ Dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư; UBND huyện Tiên Du; UBND xã Đại Đồng và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận: *ja*

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- TTHCC tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.TN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đào Quang Khải

PHỤ LỤC

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN
“HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU NHÀ Ở THÔN ĐẠI TRUNG,
XÃ ĐẠI ĐỒNG, HUYỆN TIÊN DU”

(Kèm theo Quyết định số: 147 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2023
của UBND tỉnh Bắc Ninh)

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở thôn Đại Trung, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du.
- Chủ dự án đầu tư: UBND xã Đại Đồng.
- Địa điểm thực hiện: Thôn Đại Trung, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất: Đầu tư xây dựng hạ tầng khu dân cư.

- Diện tích thực hiện dự án: 17.874,4 m².
- Số lô đất: 77 lô.
- Quy mô dân số: 380 người.

1.3. Quy trình hoạt động của Dự án:

Bồi thường giải phóng mặt bằng → Bán đấu giá tìm nhà thầu thi công → Xây dựng hoàn thiện dự án → Bán đấu giá QSDĐ cho người dân → Đưa dự án đi vào hoạt động, sử dụng.

1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư:

- Đất nhà ở liền kề (77 lô) diện tích 6.257,39 m².
- Đất giao thông, rãnh thoát nước diện tích 9.480,66 m².
- Đất thương mại diện tích 885,77 m².
- Đất cây xanh, công viên 1 diện tích 165,65 m².
- Đất cây xanh, công viên 2 diện tích 1.084,93 m².

1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường: Không có.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường:

- Tác động của nước thải: Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của các hộ gia đình trong giai đoạn dự án đi vào hoạt động.
- Tác động của chất thải rắn: Chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư:

3.1. Nước thải: Nước thải sinh hoạt phát sinh khoảng 57 m³/ngày đêm.

3.2. Chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại:

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng 114 kg/ngày.

- Chất thải nguy hại: Pin, ắc quy thải khoảng 3 kg/tháng; Bóng đèn huỳnh quang thải và các loại chất thải khác có chứa thủy ngân 3 kg/tháng; Giẻ lau dính dầu mỡ thải 5 kg/tháng; Mực in, hộp mực in thải 1 kg/tháng; Chất tẩy rửa thải có các thành phần nguy hại (javen tẩy quần áo) 3 kg/tháng.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư:

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải:

Đối với nước thải sinh hoạt của Dự án phát sinh khoảng 57 m³/ngày.đêm được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại 3 ngăn sau đó được dẫn về hệ thống thoát nước của khu vực theo Văn bản số 1672/UBND-XDCB ngày 08/6/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh và Văn bản số 876/SXD-ĐT&HT ngày 10/5/2021 của Sở Xây dựng về một số vướng mắc trong việc đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải tại các khu nhà ở đầu giá quyền sử dụng đất.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường: Được phân loại tại từng hộ gia đình, sau đó được thu gom và lưu giữ tại các thùng chứa.

Chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và mang đi xử lý.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại: Được phân loại tại từng hộ gia đình, sau đó được thu gom và lưu giữ tại các thùng chứa chất thải nguy hại.

Chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và mang đi xử lý.